

Số: **626/2023/QĐST - HNGĐ**

Ba Đình, ngày 11 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 586/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Ngọc M**, Sinh năm: 1987; Hộ khẩu thường trú và nơi ở tại: số x tổ xx phường N, quận B, thành phố Hà Nội (nay là số x ngách XY T, phường N, quận B, thành phố Hà Nội).

- Anh **Đinh Tiến H**, Sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Xóm 1, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Nơi ở: nhà số 3 ngách ZZ tổ X cụm 1 phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phạm Ngọc M và anh Đinh Tiến H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 06 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận B, Hà Nội. (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62/2012, quyển số 02/2012), đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 03 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3]Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Ngọc M** và anh **Đinh Tiến H.**

2. Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu **Đinh Hà A** (sinh ngày 21/11/2012) và cháu **Đinh Gia B** (sinh ngày 28/2/2016). Khi ly hôn anh chị thống nhất chị **M** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung. Anh **H** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con là 5.000.000 VND/tháng kể từ tháng 10/2023 cho đến khi các con thành niên khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

Anh **H** được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về các khoản vay nợ: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí: Chị **Phạm Ngọc M** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị **Ngọc M** đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0008259 ngày 03 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường N, quận B,
- Thành phố Hà Nội
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương